

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 253/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Thúy V, sinh năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Đ, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở: Thôn L, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Thúy V và anh Bùi Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Phan Thị Thúy V được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Thị Thanh H, sinh ngày 11/9/2009 và cháu Bùi Trà M, sinh ngày 09/7/2017. Anh Bùi Văn H được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Quốc H1, sinh ngày 11/9/2009 (Hiện cháu H và cháu H1 đang ở với anh H, cháu M

đang ở với chị V). Về đóng góp nuôi con chung chị V, anh H không yêu cầu giải quyết.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung; tài sản riêng; công nợ; công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Phan Thị Thúy V tự nguyện nộp số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền chị V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0000197 ngày 19/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên. Trả lại chị Phan Thị Thúy V 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- UBND xã Thanh Trù (ĐKKH năm 2008);
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Phan Thị Lý